



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.07S.2025.1705>

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ XÂY DỰNG VĂN HÓA NHÀ TRƯỜNG Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hồ Văn Thông¹ và Nguyễn Tấn Nam^{2*}

¹Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ, Email: nguyentannam.vm@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 25/11/2025; Ngày nhận chỉnh sửa: 03/12/2025; Ngày duyệt đăng: 07/12/2025

Tóm tắt

Văn hóa nhà trường là hệ thống các giá trị, niềm tin, chuẩn mực và thói quen được chia sẻ, định hình cách thức các thành viên (giáo viên, học sinh, cán bộ quản lý, phụ huynh) tương tác và làm việc trong nhà trường. Xây dựng văn hóa nhà trường không chỉ là nhiệm vụ mang tính hình thức mà là một chiến lược quản trị mang tính sống còn, đảm bảo sự bền vững và phát triển lâu dài của cơ sở giáo dục. Nghiên cứu này nhằm mục đích đánh giá thực trạng quản lý xây dựng văn hóa nhà trường tại các trường trung học cơ sở thuộc Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Phương pháp nghiên cứu được sử dụng là khảo sát bằng phiếu Likert 4 mức độ và phỏng vấn 132 cán bộ quản lý và giáo viên tại 11 trường trung học cơ sở. Nội dung khảo sát tập trung vào các khía cạnh quản lý cốt lõi: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá, cùng các yếu tố ảnh hưởng. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, mặc dù công tác quản lý văn hóa nhà trường đã được triển khai, nhưng vẫn còn tồn tại các hạn chế đáng kể, bao gồm: nhận thức chưa đầy đủ về vai trò và phạm vi quản lý, việc triển khai còn mang tính hình thức, thiếu công cụ giám sát hệ thống và tài liệu hướng dẫn chi tiết. Từ những phát hiện này, bài báo nhấn mạnh sự cần thiết cần phải có các biện pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường tại các trường trung học cơ sở Quận 11, góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Từ khóa: Quản lý, trường trung học cơ sở, văn hóa nhà trường, xây dựng văn hóa.

Trích dẫn: Hồ, V. T., & Nguyễn, T. N. (2025). Thực trạng quản lý xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(07S), 103-114. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.07S.2025.1705>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT STATUS OF SCHOOL CULTURE BUILDING MANAGEMENT IN SECONDARY SCHOOLS IN DISTRICT 11, HO CHI MINH CITY

Ho Van Thong¹ and Nguyen Tan Nam^{2*}

¹*Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

**Corresponding author, Email: nguyentannam.vm@gmail.com*

Article history

Received: 27/11/2025; Received in revised form: 03/12/2025; Accepted: 07/12/2025

Abstract

School culture is a system of shared values, beliefs, norms and habits that shape the way members (including teachers, students, administrators, and parents) interact and work in the school. Building this culture is not just a formal task but a vital management strategy, ensuring the sustainability and long-term development of educational institutions. This study aims to assess the current status of school culture management in secondary schools in District 11, Ho Chi Minh City. The research method used a 4-level Likert survey and interviews with 132 administrators and teachers at 11 secondary schools. The survey content focuses on core management aspects: planning, implementation, direction and evaluation, and influencing factors. The obtained results show that although school culture management has been implemented, significant limitations are present, including: inadequate awareness of the role and scope of management, mostly formal implementation, lack of system monitoring tools, and detailed guidance documents. From these findings, the article emphasizes the need for appropriate management measures to improve the effectiveness of building and developing school culture in District 11 secondary schools, contributing positively to improving the quality of comprehensive education.

Keywords: *Culture development, lower secondary school, Management, school culture.*

1. Giới thiệu

Công tác xây dựng Văn hóa nhà trường (VHNT) luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước. Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” (Thủ tướng Chính phủ, 2018). Quyết định này nhằm hướng dẫn và tạo điều kiện cho các nhà trường phổ thông thực hiện thành công Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Trên tinh thần đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề xuất để Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng VHNT. Việc ban hành chỉ thị này không chỉ tạo ra những bước tiến mới trong công cuộc xây dựng VHNT mà còn là cơ sở, căn cứ quan trọng cho những chuyển biến tích cực về vấn đề này trong bối cảnh đổi mới hiện nay (Thủ tướng Chính phủ, 2022).

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông, xây dựng VHNT trở thành yêu cầu trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nhân cách học sinh (HS). Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị khẳng định việc “tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, nhân văn, kỷ cương” là một trong những đột phá chiến lược để phát triển giáo dục Việt Nam (Bộ Chính trị, 2025). Điều này cho thấy VHNT giữ vai trò nền tảng định hướng hành vi, duy trì bản sắc và nâng cao chất lượng quản trị trong mỗi cơ sở giáo dục.

Hệ thống văn bản pháp lý đã tạo hành lang quan trọng cho công tác xây dựng VHNT ở các trường phổ thông. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục yêu cầu các trường phải xây dựng môi trường an toàn, tôn trọng và thân thiện; đồng thời phòng chống bạo lực học đường (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019). Nhằm đáp ứng yêu cầu của năm học mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục khẳng định nhiệm vụ “đẩy mạnh văn hóa ứng xử và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh” trong Quyết định 2358/QĐ-BGDĐT về nhiệm vụ năm học 2025-2026 (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2025). Điều này khẳng định VHNT là tiêu chí quan trọng trong đánh giá chất lượng trường học trong giai đoạn triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Về mặt lý luận, các nghiên cứu quốc tế đặt nền móng cho hiểu biết về văn hóa tổ chức. Deal và Kennedy (1982) xem văn hóa là hệ giá trị chi phối hành vi và cách thức vận hành của tổ chức. Tương tự, Schein (2010) coi văn hóa như hệ thống các giả định nền tảng, giá trị và chuẩn mực được hình thành trong quá trình phát triển, có ảnh hưởng sâu sắc đến việc ra quyết định và xây dựng môi trường làm việc. Những quan điểm này cho thấy VHNT không chỉ mang tính hình thức mà là quá trình kiến tạo hệ giá trị chung, từ đó định hướng hành vi của giáo viên (GV), HS và cán bộ quản lý (CBQL).

Bên cạnh đó, một số nghiên cứu của các nhà khoa học và nhà quản lý trong nước đều nhấn mạnh tầm quan trọng của VHNT trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

Chẳng hạn, Nguyễn (2023) chỉ ra rằng: “VHNT có tác động trực tiếp đến chất lượng giáo dục”. Tác giả khẳng định, việc xây dựng VHNT lành mạnh là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Mặc dù VHNT chứa đựng những yếu tố tích cực, nhưng trên thực tế, nó cũng tiềm ẩn không ít tác động tiêu cực ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Do đó, việc xây dựng VHNT tích cực là một nhu cầu tất yếu và là biện pháp hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm là đào tạo những công dân mới “vừa có đức, vừa có tài, những công dân biết làm chủ”, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh đó, nhóm tác giả Phan và Nguyễn (2025) nhận định rằng công tác xây dựng VHNT luôn nhận được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, thể hiện qua Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”. Tuy nhiên, nhóm tác giả cũng chỉ ra một thực

tế đáng lưu ý là công tác xây dựng VHNT này còn thiên về hình thức bề ngoài, chưa thật sự chú trọng đến việc xây dựng các yếu tố bên trong cốt lõi như giá trị và chuẩn mực ứng xử văn hóa.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM), công tác xây dựng VHNT, đặc biệt ở cấp trung học cơ sở (THCS), đang ngày càng được chú trọng. Cụ thể, Công văn 2981/SGDĐT-HSSV của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM đã yêu cầu các trường tập trung xây dựng môi trường giáo dục theo định hướng “kỷ cương - thân thiện - sáng tạo”, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số và mô hình trường học an toàn (Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, 2025). Hơn nữa, Ủy ban nhân dân TP. HCM đã xác định VHNT là tiêu chí cốt lõi trong quản trị nhà trường thông qua việc ban hành Quyết định 1554/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 (Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, 2025).

Tuy nhiên, tại các địa bàn có mật độ dân cư cao và sự giao thoa văn hóa mạnh mẽ như Quận 11, công tác xây dựng VHNT đối diện với nhiều thách thức, bao gồm áp lực học tập, tác động từ mạng xã hội, và sự khác biệt văn hóa giữa HS di cư và HS địa phương. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực, một số trường THCS tại Quận 11 vẫn gặp khó khăn trong việc duy trì tính nhất quán của quy tắc ứng xử, phát huy trọn vẹn vai trò của GV chủ nhiệm, và tăng cường sự tham gia của phụ huynh – cộng đồng.

Từ những vấn đề thực tiễn trên, việc nghiên cứu “Thực trạng quản lý xây dựng VHNT ở các trường THCS Quận 11, TP.HCM” là vô cùng cần thiết. Nghiên cứu này nhằm xác định rõ điểm mạnh, hạn chế và làm cơ sở để các cơ sở giáo dục đề xuất các giải pháp phù hợp giúp nâng cao hiệu quả quản lý VHNT trong giai đoạn tới, đồng thời bổ sung cơ sở thực tiễn có giá trị cho các nghiên cứu về VHNT trong bối cảnh đổi mới giáo dục Việt Nam hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

- **Mục đích khảo sát:** Nhằm đánh giá thực trạng quản lý xây dựng VHNT ở các trường THCS Quận 11, TP. HCM để làm cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng các biện pháp quản lý xây dựng VHNT nhằm nâng cao VHNT tại các trường THCS Quận 11, TP.HCM.

- **Nội dung khảo sát:** Chúng tôi tập trung khảo sát các nội dung liên quan đến thực trạng quản lý xây dựng VHNT ở các trường THCS Quận 11, TP.HCM gồm: Lập kế hoạch, Tổ chức thực hiện, Chỉ đạo thực hiện, Kiểm tra đánh giá và các yếu tố có ảnh hưởng đến quản lý xây dựng VHNT.

- **Khách thể và địa bàn khảo sát:** Chúng tôi tiến hành khảo sát 132 người gồm 30 CBQL: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn; và 102 GV: Chủ tịch công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Tổng phụ trách đội, GV chủ nhiệm, GV tiêu biểu đại diện cho 11 trường THCS ở Quận 11, TP.HCM gồm: Trường THCS Nguyễn Văn Phú, Trường THCS Lê Quý Đôn, Trường THCS Nguyễn Huệ, Trường THCS Nguyễn Minh Hoàng, Trường THCS Chu Văn An, Trường THCS Lê Anh Xuân, Trường THCS Phú Thọ, Trường THCS Lữ Gia, Trường THCS Hậu Giang, Trường THCS Việt Mỹ, Trường TH, THCS, THPT Trương Vĩnh Ký.

- **Công cụ khảo sát:** Sử dụng phương pháp điều tra thông qua việc thiết kế phiếu Likert 4 mức độ, phiếu phỏng vấn và nghiên cứu hồ sơ.

- Cách thức xử lý số liệu và đánh giá kết quả khảo sát

Nhập số liệu khảo sát và thực hiện các phép toán thống kê cơ bản trên phần mềm Excel. Để xử lý và đánh giá kết quả khảo sát. Tác giả đánh giá các thực trạng chủ yếu thông qua tỉ lệ phần trăm (%) và điểm trung bình (ĐTB) của từng nội dung trả lời của các nhóm khách thể được khảo sát. Điểm đánh giá và các mức độ đánh giá được quy ước như sau:

Mức yếu: $1,00 \leq X \leq 1,75$: Không hài lòng/Không quan trọng/Không thường xuyên/Không ảnh hưởng.

Mức trung bình: $1,75 < X \leq 2,50$: Hài lòng/Quan trọng/Thường xuyên/Ảnh hưởng

Mức khá: $2,50 < X \leq 3,25$: Khá hài lòng/Khá quan trọng/Khá thường xuyên/Khá ảnh hưởng.

Mức tốt: $3,25 < X \leq 4,00$: Rất hài lòng/Rất quan trọng/Rất thường xuyên/Rất ảnh hưởng.

3. Thực trạng quản lý xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

3.1. Thực trạng lập kế hoạch xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Tiến hành tìm hiểu thực trạng việc lập kế hoạch xây dựng văn hoá nhà trường ở một số trường THCS Quận 11, TP.HCM, tác giả tiến hành khảo sát thực tế. Kết quả thu được ở Bảng 1 như sau:

Bảng 1. Thực trạng lập kế hoạch xây dựng văn hoá nhà ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Nội dung kế hoạch	Mức độ thực hiện (N=132)								ĐTB	Thứ hạng
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Kế hoạch xây dựng VHNT phải được tích hợp vào kế hoạch chung của nhà trường	60	45,5	50	37,8	13	9,8	09	6,9	3,22	2
2	Kế hoạch xây dựng VHNT chỉ rõ mốc thời gian, nội dung phù hợp với hiện tại	70	53,0	43	32,6	13	9,8	06	4,6	3,34	1
3	Kế hoạch tập huấn cho GV về xây dựng VHNT ở trường THCS	60	45,5	40	30,3	15	11,4	17	12,8	3,08	5
4	Kế hoạch tuyên truyền cho HS về xây dựng VHNT ở trường THCS	55	41,7	50	37,8	13	9,8	14	10,7	3,10	4
5	Kế hoạch phối hợp với các lực lượng tham gia xây dựng VHNT ở trường THCS	60	45,5	50	37,8	13	9,8	09	6,9	3,21	3
ĐTB chung										3,25	Khá

Qua kết quả điều tra tại bảng 1 nhận thấy ĐTB chung đạt 3,25 nằm trong khoảng $2,50 < X \leq 3,25$. Đây là yếu tố tiềm năng, cần tiếp tục cải tiến cơ bản. Thực trạng thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT ở các trường THCS trên địa bàn Quận 11, TP. HCM thực hiện tương

đội tốt và có chất lượng. Qua các nội dung như trên, phản ánh được kế hoạch xây dựng VHNT ở các trường THCS trên địa bàn Quận 11, TP. HCM là khá tốt. Trong đó, nội dung 2. Kế hoạch xây dựng VHNT chỉ rõ mốc thời gian, nội dung phù hợp với hiện tại, có ĐTB 3,34, xếp hạng nhất. Nội dung 3. Kế hoạch tập huấn cho GV về xây dựng VHNT ở trường THCS, có ĐTB 3,08 xếp cuối bảng. Theo số liệu khảo sát, tất cả các yếu tố vẫn còn mức độ đánh giá khá tốt.

3.2. Thực trạng tổ chức xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Tiến hành tìm hiểu thực trạng việc tổ chức xây dựng văn hoá nhà trường ở một số trường THCS Quận 11, TP.HCM, tác giả tiến hành khảo sát thực tế. Kết quả thu được ở Bảng 2 như sau:

Bảng 2. Thực trạng tổ chức xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Stt	Nội dung tổ chức	Mức độ thực hiện (N=132)								ĐTB	Thứ hạng
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Hình thành bộ phận chỉ đạo trong nhà trường chịu trách nhiệm chính trong việc xây dựng VHNT	70	53,0	45	34,0	10	7,6	07	5,4	3,34	1
2	Xác định và huy động tối đa các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia xây dựng VHNT	60	45,5	50	37,8	13	9,8	09	6,9	3,21	2
3	Xác định nội dung, nhiệm vụ cụ thể của từng lực lượng tham gia xây dựng VHNT	60	45,5	40	30,3	15	11,4	17	12,8	3,08	5
4	Xác lập và tổ chức cơ chế phối hợp giữa các lực lượng giáo dục tổ chức xây dựng VHNT	55	41,7	50	37,8	13	9,8	14	10,7	3,10	4
5	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xây dựng VHNT cho các lực lượng tham gia	60	45,5	45	34,0	15	11,4	12	9,1	3,16	3
ĐTB chung										3,25	Khá

Qua kết quả điều tra tại Bảng 2 nhận thấy ĐTB chung đạt 3,25 nằm trong khoảng $2,50 < X \leq 3,25$. Đây là yếu tố tiềm năng, cần tiếp tục cải tiến cơ bản. Thực trạng tổ chức xây dựng VHNT ở các trường THCS Quận 11, TP.HCM thực hiện tương đối tốt và có chất lượng. Qua các nội dung như trên, phản ánh được công tác tổ chức xây dựng VHNT ở các trường THCS trên địa bàn Quận 11, TP.HCM là khá tốt. Trong đó, nội dung 1. Hình thành bộ phận chỉ đạo trong nhà trường chịu trách nhiệm chính trong việc xây dựng VHNT có ĐTB 3,34, xếp hạng nhất. Nội dung 2. Xác định và huy động tối đa các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia xây dựng VHNT, có ĐTB 3,21 xếp nhì; cuối bảng. Theo số liệu khảo sát ở bảng trên, tất cả các yếu tố vẫn còn mức độ đánh giá khá tốt.

3.3. Thực trạng chỉ đạo xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Tiến hành tìm hiểu thực trạng việc chỉ đạo xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường THCS Quận 11, TP.HCM, tác giả tiến hành khảo sát thực tế. Kết quả thu được ở bảng 3 như sau:

Bảng 3. Thực trạng chỉ đạo xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Stt	Nội dung tổ chức	Mức độ thực hiện (N=132)								ĐTB	Thứ hạng
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Chỉ đạo sử dụng quyền lực quản lý để tác động đến các thành viên nhà trường nhằm đảm bảo thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT đã đề ra	60	45,5	45	34,0	15	11,4	12	9,1	3,16	3
2	Ra quyết định triển khai các hoạt động xây dựng VHNT, có tính đến sự tham gia của gia đình, nhà trường và xã hội	45	34,1	77	58,3	10	7,6	0	0	3,26	2
3	Hướng dẫn các lực lượng liên quan (GV, cán bộ, HS) lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức và tài liệu phù hợp xây dựng VHNT	60	45,5	40	30,3	15	11,4	17	12,8	3,08	5
4	Chỉ đạo đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức thực hiện xây dựng VHNT	60	45,5	40	30,3	15	11,4	17	12,8	3,08	5
5	Chỉ đạo bố trí thời gian hợp lý và chuẩn bị, sử dụng thiết bị, phương tiện vật chất phục vụ xây dựng VHNT	60	45,5	45	34,0	15	11,4	12	9,1	3,16	3
6	Động viên, khuyến khích các lực lượng tham gia và điều khiển, điều chỉnh các hoạt động xây dựng VHNT thường xuyên	70	53,0	41	31,0	12	9,1	9	6,9	3,30	1
ĐTB chung										3,19	Khá

Qua kết quả điều tra tại bảng 3 nhận thấy ĐTB chung đạt 3,19 nằm trong khoảng $2,50 < X \leq 3,25$. Đây là yếu tố tiềm năng, cần tiếp tục cải tiến cơ bản. Thực trạng chỉ đạo xây dựng VHNT ở các trường THCS Quận 11, TP.HCM thực hiện tương đối tốt và có chất lượng. Qua các nội dung như trên, phản ánh được công tác chỉ đạo xây dựng VHNT ở các trường THCS

trên địa bàn Quận 11, TP.HCM là khá tốt. Trong đó, Động viên, khuyến khích các lực lượng tham gia và điều khiển, điều chỉnh các hoạt động xây dựng VHNT thường xuyên có ĐTB 3,30, xếp hạng nhất. Nội dung 2. Ra quyết định triển khai các hoạt động xây dựng VHNT, có tính đến sự tham gia của gia đình, nhà trường và xã hội, có ĐTB 3,26 xếp nhì; xếp cuối bảng là nội dung 3 và 4. Theo số liệu khảo sát, tất cả các yếu tố vẫn còn mức độ đánh giá khá tốt.

3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Tiến hành tìm hiểu thực trạng kiểm tra, đánh giá xây dựng VHNT ở các trường THCS Quận 11, TP.HCM, tác giả tiến hành khảo sát thực tế. Kết quả thu được ở bảng 4 như sau:

Bảng 4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Stt	Nội dung tổ chức	Mức độ thực hiện (N=132)								ĐTB	Thứ hạng
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Xác định tiêu chí đánh giá việc thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT, dựa trên bộ quy tắc ứng xử của nhà trường	39	29,5	71	53,8	12	9,1	10	7,6	3,05	6
2	Tổ chức kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch, cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận. Kiểm tra cả nhận thức, kỹ năng, thái độ và định hướng giá trị của CB, GV và HS	45	34,1	75	58,6	12	9,1	0	0	3,25	2
3	Kiểm tra việc phối hợp giữa các bộ phận, đơn vị trong và ngoài nhà trường trong xây dựng VHNT	60	45,5	50	37,8	12	9,1	10	7,6	3,21	4
4	Khen thưởng, tuyên dương các bộ phận, cá nhân tham gia tích cực và hiệu quả trong xây dựng VHNT	60	45,5	50	37,8	13	9,8	09	6,9	3,22	3
5	Sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời xử lý những biểu hiện chưa tốt (các giá trị) trong xây dựng VHNT	70	53,0	43	32,6	13	9,8	06	4,6	3,34	1
6	Kiểm tra, đánh giá được thực hiện định kỳ (tháng, quý, năm học) và phải khoa học, kịp thời, chính xác, hiệu quả	60	45,5	45	34,0	15	11,4	12	9,1	3,16	5
ĐTB chung										3,24	Khá

Qua kết quả điều tra tại Bảng 4 nhận thấy ĐTB chung đạt 3,24 nằm trong khoảng $2,50 < X \leq 3,25$. Đây là yếu tố tiềm năng, cần tiếp tục cải tiến cơ bản. Thực trạng kiểm tra xây dựng VHNT ở các trường THCS Quận 11, TP.HCM thực hiện tương đối tốt và có chất lượng. Qua các nội dung như trên, phản ánh được công tác chỉ đạo xây dựng VHNT ở các trường THCS trên địa bàn Quận 11, TP.HCM là khá tốt. Trong đó, nội dung 5. Sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời xử lý những biểu hiện chưa tốt (các giá trị) trong xây dựng VHNT có ĐTB 3,34, xếp hạng nhất. Nội dung 2. Tổ chức kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch, cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận. Kiểm tra cả nhận thức, kỹ năng, thái độ và định hướng giá trị của CB, GV và HS, có ĐTB 3,25 xếp nhì; xếp cuối bảng là nội dung 6 và 1. Theo số liệu khảo sát ở bảng trên, tất cả các yếu tố vẫn còn mức độ đánh giá khá tốt.

3.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Để tìm hiểu thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý xây dựng văn hoá nhà trường trường THCS, tác giả tiến hành lấy ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV các trường THCS Quận 11, TP.HCM, kết quả được tổng hợp ở bảng 5 như sau:

Bảng 5. Đánh giá về các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học cơ sở Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Stt	Phương pháp bồi dưỡng	Mức độ thực hiện (N=132)								ĐTB	Thứ hạng
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Nhận thức của CBQL, GV và HS về tầm quan trọng của việc xây dựng VHNT	65	49,2	46	34,8	12	9,1	9	6,9	3,26	3
2	Năng lực quản lý của đội ngũ CBQL	67	50,7	40	30,3	10	7,6	15	11,4	3,20	5
3	Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường	60	45,5	40	30,3	15	11,4	17	12,8	3,08	8
4	Thực trạng văn hoá của nhà trường	55	41,7	50	37,8	13	9,8	14	10,7	3,10	7
5	Điều kiện kinh tế - xã hội và văn hoá của địa phương	65	49,2	40	30,3	15	11,4	12	9,1	3,20	5
6	Cơ chế chính sách, sự chỉ đạo của cấp trên trong xây dựng VHNT	68	51,5	45	34,1	11	8,3	8	6,1	3,31	2
7	Các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo	65	49,2	46	34,9	11	8,3	10	7,6	3,25	4
8	Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường trong xây dựng VHNT	78	59,0	45	34,1	9	6,9	0	0	3,52	1
ĐTB chung										3,24	Khá

Qua kết quả điều tra tại Bảng 5 nhận thấy ĐTB đạt 3,24 nằm trong khoảng $2,50 < X \leq 3,25$. Đây là yếu tố tiềm năng, cần tiếp tục cải tiến cơ bản. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường THCS Quận 11, TP.HCM được đánh giá như trên, phản ánh được công tác xây dựng VHNT ở các trường THCS trên địa bàn Quận 11, TP.HCM là có khá nhiều yếu tố ảnh hưởng cần phải quan tâm khi triển khai xây dựng. Kết quả bảng 5 tổng hợp ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quản lý xây dựng văn hoá nhà trường THCS, đạt ĐTB khảo sát từ 3,08 đến 3,52 đạt mức ảnh hưởng. Trong đó, Yếu tố 8. Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường trong xây dựng VHNT có ĐTB 3,52, xếp ảnh hưởng nhất. Yếu tố 6. Cơ chế chính sách, sự chỉ đạo của cấp trên trong xây dựng VHNT, có ĐTB 3,31 xếp nhì; xếp cuối bảng là nội dung 3 có ĐTB 3,08.

Để hiểu thêm vấn đề này tác giả trao đổi với CBQL 6, cho biết: “Vai trò của Ban giám hiệu, đội ngũ quản lý trong việc định hướng, triển khai và duy trì các giá trị văn hóa trong nhà trường. Lãnh đạo phải là tấm gương mẫu mực và có chiến lược cụ thể. Giáo viên: Giáo viên không chỉ là người giảng dạy mà còn là người góp phần quan trọng trong việc xây dựng văn hoá nhà trường; Là người truyền đạt giá trị đạo đức, ứng xử và tạo động lực học tập cho HS.

Học sinh: Các HS là trung tâm của văn hoá nhà trường. Họ cần được giáo dục về các giá trị đạo đức, ý thức cộng đồng và kỹ năng sống. Tính chủ động và sự tham gia của HS cũng là yếu tố quan trọng.

Cha mẹ HS và cộng đồng: Sự hợp tác giữa nhà trường và cha mẹ HS đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố và phát triển văn hoá nhà trường. Cha mẹ HS cần tham gia vào các hoạt động giáo dục, đồng hành cùng nhà trường. Chương trình giảng dạy và hoạt động ngoại khóa: Nội dung chương trình học và các hoạt động ngoại khóa có ảnh hưởng lớn đến việc hình thành các giá trị văn hóa. Các hoạt động này cần được thiết kế sao cho phù hợp và giúp HS phát triển toàn diện. Cơ sở vật chất và môi trường học tập: Môi trường học tập phải lành mạnh, an toàn và khuyến khích sự sáng tạo. Cơ sở vật chất tốt giúp tạo ra không gian học tập thoải mái và thúc đẩy sự tham gia tích cực của HS”.

Do đó, để xây dựng VHNT theo xu hướng đổi mới giáo dục như hiện nay rất cần Hiệu trưởng sử dụng hệ thống các biện pháp phù hợp với điều kiện đặc điểm của nhà trường, góp phần xây dựng thành công VHNT trong bối cảnh đổi mới toàn diện giáo dục như hiện nay.

3.6. Đánh giá chung về thực trạng

3.6.1. Mặt mạnh

Thực trạng quản lý xây dựng VHNT tại các trường THCS Quận 11 đã đạt được những kết quả tích cực, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển giáo dục:

- Đội ngũ CBQL, GV, nhân viên đạt và trên chuẩn về trình độ chuyên môn, với tinh thần yêu nghề, trách nhiệm cao và nhận thức tốt về tầm quan trọng của VHNT.

- Đa số học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện, tạo nên môi trường đoàn kết, thân thiện. Điều này góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và khẳng định uy tín của nhà trường.

- Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học được từng bước đầu tư đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của trường chuẩn quốc gia và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Các trường phát huy được những ưu thế riêng: Trường THCS Lê Quý Đôn nổi bật với phong trào “Dạy tốt - Học tốt” đi vào chiều sâu; Trường THCS Lữ Gia thành công trong xây dựng “Cơ quan, đơn vị văn hoá” và bồi dưỡng học sinh giỏi; Trường THCS Lê Anh Xuân chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm và thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường

học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Công tác VHNT, mặc dù chưa tách thành nội dung quản lý riêng, đã được lồng ghép nghiêm túc trong mọi hoạt động (từ mục tiêu, kế hoạch đến chỉ đạo, kiểm tra), phát huy được sức mạnh tập thể và xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

3.6.2. Mặt yếu

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác quản lý xây dựng VHNT vẫn còn tồn tại những điểm yếu cần khắc phục, chủ yếu tập trung vào tính hệ thống và hiệu quả thực chất:

- Một bộ phận CBQL, GV và đặc biệt là HS, chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác quản lý VHNT, dẫn đến tình trạng lười học, thiếu tự giác và vi phạm nội quy ở một bộ phận nhỏ học sinh.

- Nội dung quản lý VHNT chưa được cụ thể hóa và thiếu định hướng chiến lược rõ ràng, dẫn đến quá trình thực hiện còn mang tính tự phát, phong trào. Điều này làm giảm hiệu quả và chưa phát huy hết vai trò chủ thể của các cá nhân.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ và hiện đại hoàn toàn, đặc biệt là việc thiếu nhà đa năng phục vụ các hoạt động tập thể, thể dục thể thao cho GV và HS.

- Công tác kiểm tra, đánh giá chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên và còn mang nặng tính hình thức, chưa đi vào thực chất của vấn đề, dẫn đến khó phát huy được sức mạnh đặc thù của VHNT.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về VHNT chưa được quan tâm đúng mức, giảm hiệu quả lan tỏa trong cộng đồng.

3.6.3. Nguyên nhân

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ sự tương tác của nhiều yếu tố chủ quan và khách quan trong bối cảnh đặc thù của Quận 11:

- Sự thiếu lãnh đạo mạnh mẽ và cơ chế quản lý, điều phối hiệu quả đã làm cản trở quá trình xây dựng VHNT một cách chiến lược.

- Ngân sách đầu tư cho cơ sở hạ tầng chuyên biệt (nhà đa năng, thiết bị) và các hoạt động ngoại khóa/xây dựng văn hóa còn hạn hẹp, giới hạn khả năng thực hiện chương trình.

- Một số GV thiếu kinh nghiệm và kỹ năng cần thiết để thực hiện hiệu quả các hoạt động xây dựng và duy trì VHNT.

- Hệ thống giáo dục hiện hành vẫn đặt nặng thành tích học tập và các kỳ thi, dẫn đến việc giảm thời gian và nguồn lực dành cho các hoạt động phát triển toàn diện và xây dựng văn hóa.

- Quá trình xây dựng VHNT chưa nhận được sự hợp tác và ủng hộ mạnh mẽ, đồng bộ từ phụ huynh và chính quyền địa phương.

- Học sinh đến từ nhiều nền tảng xã hội và văn hóa khác nhau trong khu vực đô thị có mật độ dân cư cao, tạo ra thách thức trong việc xây dựng một VHNT đồng nhất và tích cực.

- Sự thay đổi liên tục trong chính sách và cải cách giáo dục tạo ra sự không ổn định, gây khó khăn trong việc duy trì và phát triển VHNT lâu dài.

4. Kết luận

Bài báo đã khảo sát và đánh giá thực trạng quản lý xây dựng VHNT tại các trường THCS Quận 11, TP. Hồ Chí Minh, cho thấy những chuyển biến tích cực trong nhận thức và

triển khai các nội dung quản lý cơ bản (giá trị cốt lõi, quy tắc ứng xử, hoạt động giáo dục). Tuy nhiên, kết quả cũng chỉ ra các hạn chế đáng kể, bao gồm: mức độ hiệu quả quản lý chưa đồng đều, tính hình thức của một số hoạt động, thiếu tính nhất quán trong việc thực thi văn hóa giữa các chủ thể, và sự thiếu hệ thống trong công tác kiểm tra, đánh giá VHNT. Đặc biệt, sự phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng, cùng với hoạt động truyền thông chưa phù hợp với đặc điểm HS đô thị, là những thách thức cần khắc phục. Trên cơ sở đó, nghiên cứu khẳng định nhu cầu cấp thiết về việc hoàn thiện hoạt động quản lý VHNT theo hướng hiện đại, hệ thống và gắn kết cộng đồng, tập trung vào các giải pháp như tăng cường quản trị, chuyển đổi số và phát huy vai trò của GV chủ nhiệm và phụ huynh. Nghiên cứu này đóng góp cơ sở thực tiễn quan trọng cho việc hoạch định chính sách và nâng cao chất lượng quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
- Bộ Chính trị. (2025). *Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019). *Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm về quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025). *Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2025 ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục*.
- Deal, T. E., & Kennedy, A. A. (1982). *Corporate cultures: The rites and rituals of corporate life*. Addison-Wesley.
- Nguyễn, T. T. (2023). Thực trạng và biện pháp xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(03S), 186-194. <https://doi.org/10.52714/dthu.12.03S.2023.1149>.
- Phan, N. T., & Nguyễn, M. T. (2025). Thực trạng xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(04S), 122-131. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1452>.
- Schein, E. H. (2010). *Organizational culture and leadership (4th ed.)*. Jossey-Bass.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. (2025). *Công văn số 2981/SGDĐT-HSSV ngày 06 tháng 10 năm 2025, Hướng dẫn về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025–2026 đối với công tác học sinh, sinh viên*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2018). *Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025”*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2022). *Chỉ thị số 08/CT-TTg, ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường*.
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. (2025). *Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2025 về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026*.